

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ, VIỆC BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU NGHỊ ĐỊNH SỐ 145/2020/NĐ-CP NGÀY 14/12/2020 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA BỘ LUẬT LAO ĐỘNG VỀ ĐIỀU KIỆN LAO ĐỘNG VÀ QUAN HỆ LAO ĐỘNG

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Nghị định

Qua 05 năm triển khai thực hiện, các nội dung quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP được đánh giá có tính khả thi cao, phù hợp với thực tiễn phát triển của thị trường lao động, quan hệ lao động của Việt Nam, tạo hành lang pháp lý để các doanh nghiệp hoạt động, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động. Tuy nhiên, một số quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP còn vướng mắc trong quá trình triển khai thực tiễn, không phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, cụ thể:

(1) Về quản lý lao động: (i) Quy định về thông tin “chứng minh nhân dân” của người lao động trong sổ quản lý lao động không phù hợp với quy định tại Luật Căn cước năm 2023 (chứng minh nhân dân có giá trị sử dụng đến hết ngày 31/12/2024); (ii) Quy định người sử dụng lao động khai trình việc sử dụng lao động theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP đã hết hiệu lực; (iii) Đa số doanh nghiệp không thực hiện được báo cáo đến Sở Nội vụ về tình hình sử dụng lao động trên Cổng Dịch vụ công quốc gia nên chủ yếu gửi báo cáo bằng bản giấy, Sở Nội vụ trong vụ không thể truy cập và tiếp cận các dữ liệu đối với các doanh nghiệp đã cập nhật khai báo thành công trên cổng Dịch vụ công Quốc gia nên gặp khó khăn trong công tác tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ; (iv) Quy định vị trí việc làm tại Mẫu

số 01/PLI và Mẫu số 02/PLI ban hành kèm theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP chưa phù hợp với Danh mục nghề nghiệp Việt Nam quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Về cho thuê lại lao động: (i) Một số công việc được thực hiện cho thuê lại lao động tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP (hỗ trợ bán hàng, hỗ trợ dự án, sản xuất lắp đặt thiết bị truyền hình viễn thông) chưa thể hiện rõ nội hàm của các công việc dẫn đến có nhiều cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong quá trình thực hiện cho các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra; (ii) Các quy định về điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy phép cho thuê lại lao động không còn phù hợp với quy định tại Luật Đầu tư năm 2025 và Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ trong bối cảnh hoạt động cho thuê lại lao động không còn là ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

(3) Về tiền lương: tên gọi của một số bộ, ngành quy định tại Hội đồng tiền lương quốc gia (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam) không còn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của bộ, ngành.

(4) Về quy định riêng đối với lao động là người giúp việc gia đình: trách nhiệm quản lý lao động là người giúp việc gia đình của Ủy ban nhân dân cấp huyện không phù hợp với quy định về chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/2/2025 của Quốc hội, đã được sửa đổi tại Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.

(5) Về lao động nữ và bình đẳng giới: tên gọi “xã, phường, thị trấn” không phù hợp với tên gọi của đơn vị hành chính cấp xã theo Luật Chính quyền địa phương năm 2025.

(6) Về giải quyết tranh chấp lao động: (i) Quy định yêu cầu nộp “Giấy chứng nhận sức khỏe” trong hồ sơ bổ nhiệm hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động gây khó khăn cho các địa phương trong việc tuyển chọn, bổ nhiệm đội ngũ này; đồng thời, giấy chứng nhận sức khỏe chỉ phản ánh tình trạng sức khỏe tại thời điểm nộp hồ sơ nên giá trị đánh giá đối với cả nhiệm kỳ 05 năm là hạn chế; bên cạnh đó pháp luật hiện hành đã có cơ chế miễn nhiệm đối với trường hợp không bảo đảm sức khỏe; ngoài ra nhiều thiết chế giải quyết tranh chấp hiện nay như hòa giải viên cơ sở, hòa giải viên thương mại, trọng tài viên thương mại không quy định tiêu chí sức khỏe đối với đối tượng này. (ii) Quy định hòa giải viên lao động được hưởng bồi dưỡng theo ngày thực hiện nhiệm vụ gặp khó khăn trong công tác thanh toán, dẫn đến mức chi trả không tương xứng với khối lượng công việc; bên cạnh đó, thiết chế hòa giải tại cơ sở và Tòa án đang áp dụng chi trả theo vụ việc; (iii) Các quy định về trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban

nhân dân cấp huyện và cấp xã không phù hợp với quy định về chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/2/2025 của Quốc hội; (iv) Các quy định về thẩm quyền “thanh tra” của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở lao động - Thương binh và Xã hội không phù hợp quy định tại Luật Thanh tra năm 2025; (v) Tên gọi của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội không còn phù hợp với tên gọi của các đơn vị sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của bộ, ngành.

Xuất phát từ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động là cần thiết nhằm thực hiện đầy đủ các chỉ đạo, định hướng lớn của Đảng, Quốc hội và Chính phủ; bảo đảm sự phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đồng thời thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, góp phần cụ thể hóa và triển khai hiệu quả chủ trương, chính sách.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

- Rà soát nội dung dự thảo Nghị định bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐCP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện rà soát, đánh giá về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của thủ tục hành chính cũng như tính các chi phí mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện thủ tục hành chính để cân nhắc, lựa chọn phương án, giải pháp tối ưu cho việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính.

- Rà soát nội dung dự thảo Nghị định, xác định các nội dung phân quyền, phân cấp trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tiết kiệm, chống lãng phí. Việc phân quyền, phân cấp phải bảo đảm rõ chủ thể, nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, công khai theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Rà soát nội dung dự thảo Nghị định, xác định các nội dung liên quan đến việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024

của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Rà soát nội dung dự thảo Nghị định, xác định các nội dung liên quan đến vấn đề bình đẳng giới, thực hiện chính sách dân tộc, trên cơ sở đó đánh giá, xem xét yêu cầu về nội dung và trình tự, thủ tục quy định tại Điều 21 Luật Bình đẳng giới, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật liên quan về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định quy định điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục “Rút tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động”. Các quy trình, thủ tục này được quy định được quy định rõ ràng, được thực hiện toàn trình trên môi trường điện tử, đảm bảo nguyên tắc đơn giản hóa tối đa các bước và hồ sơ nhằm tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện.

2. Việc phân quyền, phân cấp

Trong quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định, Bộ Nội vụ đã nghiêm túc rà soát, nghiên cứu chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và các văn bản liên quan. Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Thông tư số 10/2025/TT-BNV ngày 19/6/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo đó, dự thảo Nghị định quy định về trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc đồng ý cho doanh nghiệp cho thuê lại lao động rút tiền ký quỹ, quản lý lao động là người giúp việc gia đình, hoãn, ngừng đình công và giải quyết quyền lợi của người lao động.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tại điểm 5 phần III Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển

đổi số quốc gia đã xác định nhiệm vụ: “*Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh*”.

Thực hiện nhiệm vụ này, tại dự thảo Nghị định đã quy định việc báo cáo tình hình sử dụng lao động, thông báo hoạt động cho thuê lại lao động, thông báo chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động, báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động thông qua Nền tảng Hợp đồng lao động điện tử nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính và các mục đích khác theo quy định pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực việc làm, lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội, tạo động lực mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên “vươn mình” của dân tộc.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới

Tại dự thảo Nghị định không trực tiếp quy định về các nguyên tắc bình đẳng giới; biện pháp để thúc đẩy bình đẳng giới nhưng xuyên suốt trong các quy định của dự thảo Nghị định đã thể hiện nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử giữa nam và nữ, tạo điều kiện để các cá nhân (không phân biệt giới tính, độ tuổi) thực hiện các quy định pháp luật

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Trong quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định, Bộ Nội vụ đã rà soát, nghiên cứu chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về các chính sách dân tộc để không tạo ra sự phân biệt đối xử đối với người dân tộc thiểu số, tôn trọng phong tục, tín ngưỡng của các dân tộc.

Trên đây là Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Biểu mẫu số 02/ĐGTD-SĐBS. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong dự thảo văn bản

BỘ NỘI VỤ

Biểu mẫu số 02/ĐGTD-SĐBS

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DỰ KIẾN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Tên dự thảo văn bản: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động (dự thảo Nghị định)

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động (mã TTHC: 1.000414)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản đang quy định thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung)</i>	1. Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động
	Khoản 5 Điều 1
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP HIỆN, HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Có phù hợp với Hiến pháp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Dự thảo Nghị định quy định chính sách, yêu cầu, điều kiện, thành phần hồ sơ, thủ tục hành chính, ... phù hợp với các quy định của Hiến pháp về bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng; bảo đảm nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện, tạo điều kiện để mọi thành phần kinh tế, mọi dân tộc phát huy nội lực, cùng phát triển đất nước. Các cơ quan có thẩm quyền,

	cán bộ, công chức, viên chức phải tôn trọng Nhân dân, tận tụy phục vụ Nhân dân,..., bảo đảm an ninh, quốc phòng, các chính sách về tôn giáo, dân tộc,...
2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác, điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên không?	<p>- Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận tạo thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:.....</p> <p>.....</p> <p>+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự thảo</p> <p>.....</p> <p>- Với văn bản của cơ quan khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận tạo thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:</p> <p>.....</p> <p>+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự thảo</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p>

	<p>Nếu Có, đề nghị nêu rõ:</p> <p>+ Tên bộ phận tạo thành:</p> <p>+ Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng:</p> <p>.....</p> <p>+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự thảo</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
--	---

III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)

1. Tên thủ tục hành chính

Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?

Có Không

Nêu rõ lý do: Tên TTHC đã được quy định cụ thể, rõ ràng và phù hợp với các quy định tại Điều 1 dự thảo Nghị định.

2. Trình tự thực hiện

a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?

Có Không

Nêu rõ lý do: Trình tự thực hiện được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau:

	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp cho thuê lại nộp 01 bộ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này theo hình thức trực tuyến trên Công Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại, Sở Nội vụ nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính kiểm tra, xác thực hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp cho thuê lại và việc hoàn thành nghĩa vụ đối với người lao động thuê lại của doanh nghiệp cho thuê lại trong trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý để doanh nghiệp cho thuê lại rút tiền ký quỹ; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản đồng ý về việc rút tiền ký quỹ và phương án sử dụng tiền ký quỹ (nếu có) gửi doanh nghiệp cho thuê lại và ngân hàng nhận ký quỹ. Trường hợp không đồng ý thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do; - Sau khi có văn bản đồng ý về việc rút tiền ký quỹ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, doanh nghiệp cho thuê lại nộp hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này tại ngân hàng nhận ký quỹ; - Ngân hàng nhận ký quỹ tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại, nếu đúng quy định thì ngân hàng nhận ký quỹ cho doanh nghiệp cho thuê lại thực hiện rút tiền ký quỹ trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ rút tiền ký quỹ. <p>Trường hợp rút tiền ký quỹ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này thì việc thanh toán, bồi thường cho người lao động thuê lại do ngân hàng nhận ký quỹ trực tiếp chi trả theo phương án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý sau khi trừ chi phí dịch vụ ngân hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp được tiếp tục hoạt động cho thuê lại lao động khi nộp bổ sung tiền ký quỹ bảo đảm quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định này
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

<p>của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?</p>	<p>Nêu rõ lý do: Tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể như sau:</p> <p>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp cho thuê lại lao động đặt trụ sở chính đồng ý để doanh nghiệp cho thuê lại lao động rút tiền ký quỹ khi doanh nghiệp thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp cho thuê lại lao động gặp khó khăn, không đủ nguồn tài chính để thanh toán đủ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các chế độ khác đối với người lao động thuê lại theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế của doanh nghiệp cho thuê lại lao động sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày đến thời hạn thanh toán theo quy định của pháp luật; - Doanh nghiệp cho thuê lại lao động gặp khó khăn, không đủ khả năng bồi thường cho người lao động thuê lại do vi phạm hợp đồng lao động với người lao động thuê lại hoặc gây thiệt hại cho người lao động thuê lại vì không bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động thuê lại sau thời hạn 60 ngày kể từ ngày đến thời hạn bồi thường theo quy định của pháp luật; - Doanh nghiệp chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động; - Doanh nghiệp cho thuê lại lao động đã thực hiện ký quỹ tại một ngân hàng nhận ký quỹ khác.
<p>c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 214/NQ-CP và các chỉ đạo về chuyển đổi số, trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, khi có sự liên thông, chia sẻ, kết nối về cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các thành phần hồ sơ có thể thay thế bằng dữ liệu điện tử, đối tượng thực hiện thủ tục hành chính không phải nộp các thành phần hồ sơ đó.</p>
<p>d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định:</p>

minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	<p>Tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định “Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại, Sở Nội vụ nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính kiểm tra, xác thực hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp cho thuê lại và việc hoàn thành nghĩa vụ đối với người lao động thuê lại của doanh nghiệp cho thuê lại trong trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý đề doanh nghiệp cho thuê lại rút tiền ký quỹ”.</p> <p>Lý do quy định: để bảo đảm đầy đủ chế độ và quyền lợi của người lao động cho thuê lại khi doanh nghiệp chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động.</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự thảo:</p> <p>.....</p>
3. Cách thức thực hiện	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính có thể lựa chọn một trong ba cách thức nộp hồ sơ: trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tại địa phương.</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Nhà nước khuyến khích đối tượng tham gia thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và thực hiện toàn trình; một số thành phần hồ sơ có thể được thay thế bằng dữ liệu điện tử nhằm giảm chi phí quản lý hành chính cho doanh nghiệp; tiết kiệm thời gian, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức.</p>

4. Thành phần, số lượng hồ sơ

<p>a) Tên thành phần hồ sơ 1: Văn bản đề nghị rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định thành phần hồ sơ: Dự thảo Nghị định quy định văn bản đề nghị rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp để tạo điều kiện cho cán bộ tiếp nhận, cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào những thông tin đó để thẩm định hồ sơ</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Không quy định.</p> <p>Lý do quy định:</p>
<p>b) Tên thành phần hồ sơ 2: Phương án sử dụng số tiền rút từ tài khoản ký quỹ, gồm: lý do, mục đích rút tiền ký quỹ; danh sách, số lượng người lao động, số tiền, thời gian, phương thức thanh toán đối với trường hợp doanh nghiệp cho thuê lại lao động gặp khó khăn, không đủ nguồn tài chính để thanh toán đủ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định thành phần hồ sơ: Dự thảo Nghị định quy định phương án sử dụng số tiền rút từ tài khoản ký quỹ để tạo điều kiện cho cán bộ tiếp nhận, cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào những thông tin đó để thẩm định hồ sơ</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Có quy định.</p> <p>Lý do quy định:.....</p>

chế độ khác đối với người lao động thuê lại theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế của doanh nghiệp cho thuê lại lao động sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày đến thời hạn thanh toán theo quy định của pháp luật; Doanh nghiệp cho thuê lại lao động gặp khó khăn, không đủ khả năng bồi thường cho người lao động thuê lại do vi phạm hợp đồng lao động với người lao động thuê lại hoặc gây thiệt hại cho người lao động thuê lại vì không bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động thuê lại sau thời hạn 60 ngày kể từ ngày đến thời hạn bồi thường

theo quy định của pháp luật;	
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Báo cáo việc hoàn thành nghĩa vụ và văn bản chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ đối với người lao động thuê lại trong trường hợp rút tiền ký quỹ khi doanh nghiệp chấm dứt hợp đồng lao động.	<p>- Nêu rõ lý do quy định thành phần hồ sơ: Dự thảo Nghị định quy định hồ sơ về báo cáo việc hoàn thành nghĩa vụ và văn bản chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ đối với người lao động thuê lại để tạo điều kiện cho cán bộ tiếp nhận, cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào những thông tin đó để thẩm định hồ sơ</p> <p>- Yêu cầu về hình thức:.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p>
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động đối với trường hợp doanh nghiệp đã thực hiện ký quỹ tại một ngân hàng nhận ký quỹ khác.	<p>- Nêu rõ lý do quy định thành phần hồ sơ: Dự thảo Nghị định quy định hồ sơ về giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động để tạo điều kiện cho cán bộ tiếp nhận, cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào những thông tin đó để thẩm định hồ sơ</p> <p>- Yêu cầu về hình thức:.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p>
e) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ:</p>

phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):.....
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	<p>- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản đồng ý về việc rút tiền ký quỹ và phương án sử dụng tiền ký quỹ (nếu có) gửi doanh nghiệp cho thuê lại lao động và ngân hàng nhận ký quỹ. Trường hợp không đồng ý thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>Lý do quy định:</p>
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định:.....</p>

6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	<p>- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:.....</p>
b) Phạm vi áp dụng:	<p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>- Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định:.....</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p>
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 10 đối tượng.	

7. Cơ quan giải quyết

a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?

Có Không

Lý do quy định:

.....

b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?

Có Không

Nêu rõ lý do:

.....

8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)

a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?

- Phí: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:

- Lệ phí: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:.....

- Chi phí khác: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:

.....

- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự thảo):

+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):

.....

+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):

.....

	<p>+ Mức chi phí khác:.....</p> <p>+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự thảo thì nêu rõ lý do:</p>
<p>b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nội dung quy định:.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p>
<p>9. Mẫu đơn, tờ khai</p>	
<p>a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p>
<p>b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:</p>	<p>- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:</p> <p>+ Nội dung thông tin 1: .</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:</p>

	<p>+ Nội dung thông tin n:</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:</p> <p>Lý do quy định:.....</p>
<p>c) Tên mẫu đơn, tờ khai n:</p>	<p>- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1:.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>+ Nội dung thông tin n:.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:</p> <p>Lý do quy định:.....</p>
<p>d) Ngôn ngữ</p>	<p>- Tiếng Việt Song ngữ Nêu rõ loại song ngữ:.....</p>

	Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):.....
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định:.....
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ trong các trường hợp sau đây: - Doanh nghiệp cho thuê lại lao động gặp khó khăn, không đủ nguồn tài chính để thanh toán đủ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các chế độ khác đối với người lao động thuê lại theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế của doanh	- Lý do quy định:..... - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ:..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....

ng nghiệp cho thuê lại lao động sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày đến thời hạn thanh toán theo quy định của pháp luật;

- Doanh nghiệp cho thuê lại lao động gặp khó khăn, không đủ khả năng bồi thường cho người lao động thuê lại do vi phạm hợp đồng lao động với người lao động thuê lại hoặc gây thiệt hại cho người lao động thuê lại vì không bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động thuê lại sau thời hạn 60 ngày kể từ ngày đến thời hạn bồi thường theo quy định của pháp luật;

- Doanh nghiệp chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động;

<p>- Doanh nghiệp cho thuê lại lao động đã thực hiện ký quỹ tại một ngân hàng nhận ký quỹ khác.</p>	
<p>b) Yêu cầu, điều kiện n:</p>	<p>- Lý do quy định:..... - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ:..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....</p>
<p>11. Kết quả thực hiện</p>	
<p>a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?</p>	<p>- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input checked="" type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ:.....</p>

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input type="checkbox"/> Bản điện tử <input type="checkbox"/></p>
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do:.....</p>
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể tháng/ năm: không quá 02 năm.</p> <p>- Nếu Không, nêu rõ lý do:.....</p>
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	<p>Toàn quốc <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
<p>Họ và tên người điền:</p> <p>Điện thoại cố định:; Di động:.....</p> <p>E-mail:.....</p>	